TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/ 2019/ HS-ST
Ngày: 09/ 9/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Giang Thị Thúy Thu.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Đình Phương
Bà Nguyễn Thị Tươi.

-Thư ký phiên toà: Ông Lã Hoàng Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 09 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2019/TLST- HS ngày 07 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2019/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1989, tại huyện Y, Ninh Bình; Nơi cư trú: xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn V và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* *Bị hại*:

- Bà Bùi Thị Hồng H, sinh năm 1959 (Đã chết);

Người đại diện của bà H:

+ Ông Nguyễn Tùng S, sinh năm 1959; Chị Nguyễn Minh Ph, sinh năm 1998; chị Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1992; *Người đại diện theo ủy quyền của chị Ph, chị Tr*: Ông Nguyễn Tùng S, sinh năm 1959; Cùng địa chỉ: Tổ A, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt).

+ Cụ Trịnh Thị Th, sinh năm 1932; Địa chỉ: xã A, huyện B, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

- Ông Trương Ngọc Th 1, sinh năm 1958; Địa chỉ: phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.(Vắng mặt).

* *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH đầu tư và thương mại A; Địa chỉ: : phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Người đại diện theo pháp luật: Bà Hà Mai K, Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Như N, sinh năm 1958 - Nhân viên Công ty; Nơi cư trú: phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Trương Văn S1, sinh năm 1984; Địa chỉ: phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Đỗ Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng A1,FC (do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 22/9/2017 có hiệu lực đến ngày 22/9/2022)và là lái xe theo hợp đồng cho Công ty TNHH đầu tư và thương mại A. Khoảng 14 giờ ngày 07/5/2019 T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 35C kéo theo rơ moóc 35R chở hàng từ Công ty xi măng Pomihoa ở thành phố N đến Cảng Y, thành phố A để trả hàng. Khoảng 15 giờ 40 phút khi đến gần khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 1A với đường Trần Nhân Tông, đoạn Km 268 + 800, Quốc lộ 1A, thuộc phố An Hòa, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, T điều khiển xe với tốc độ khoảng hơn 40km/h, lúc này có xe ô tô đầu kéo phía trước đang rẽ phải vào đường Trần Nhân Tông. T mải quan sát xe ô tô đang chạy phía trước, không chú ý quan sát xung quanh đã bật xi nhan điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải từ quốc lộ 1A vào đường Trần Nhân Tông dẫn đến phần đầu xe ô tô bên phải ba đờ sốc trước đã va chạm vào phần đuôi xe mô tô biển kiểm soát 35H6 do ông Trương Ngọc Th1 điều khiển chở phía sau là bà Bùi Thị Hồng H đang đi chậm phía trước bên phải cùng chiều với xe ô tô của T ở làn đường thứ hai tính từ bên phải sang, làm xe mô tô do ông Th1 điều khiển đổ nghiêng sang phải kéo rê 16,7m. Nghe tiếng va chạm T nhìn qua gương chiếu hậu mới biết xe gây tai nạn nên đạp phanh cho xe dừng. Sau va chạm, xe mô tô bị đổ nghiêng sang phải, đẩy trên mặt đường, ông Th1bị ngã văng sang phía bên phải xe ô tô bị thương nhẹ còn bà H bị ngã xuống đường và bị bánh trước bên phải xe ô tô chèn qua phần đùi gây mất nhiều máu. T và người dân đưa bà H vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng gia đình đã đưa bà H về nhà đến khoảng 22 giờ 55 phút cùng ngày bà Bùi Thị Hồng H tử vong. Ông Trương Ngọc Th1 nằm điều trị tại Bệnh xá cơ quan Bộ tư lệnh Quân đoàn 1 từ ngày 07/5/2019 đến ngày 22/5/2019 xuất viện. Hai phương tiện bị sượt sơn hư hỏng nhẹ .

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là Quốc lộ 1A, đoạn Km 268+800 thuộc phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, trên chiều đường Thanh Hóa - Hà Nội, phía

trước là ngã tư giao nhau với đường Trần Nhân Tông, mặt đường trải nhựa nhẵn, phẳng, mở rộng về bên phải; đoạn xảy ra tại nạn rộng 20m, đoạn ngay trước ngã tư rộng 22,3m. Trên mặt đường có các vạch sơn liền và rời chia các làn xe chạy và vạch sơn chỉ hướng đi.

Kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở kết quả bị cáo T và ông Th1 0,00mg/l. Xét nghiệm ma túy bằng phương pháp thử nhanh đối với T kết quả T dương tính với ma túy, bị cáo T không thừa nhận sử dụng ma túy , thu mẫu máu của T để giám định chất ma túy, tại kết luận giám định số 2493/C9-TT2 ngày 17/5/2019 kết luận không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chúng trong mẫu ký hiệu "M" gửi giám định.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ : 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 35C kéo theo rơ moóc 35R cùng đăng ký xe, 26 bao si ling, chứng nhận kiểm định ô tô và rơ moóc, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô , 01 giấy phép lái xe hạng A1,FC mang tên Đỗ Văn T; 01 xe mô tô BKS 35H6 cùng đăng ký xe. Thu giữ ở xe ô tô: thiết bị giám sát hành trình gắn trên xe ô tô BKS 35C, dị vật màu tím trên mặt trước vị trí ốc hãm có giá đỡ đèn sương mù phía trước bên phải dưới đuôi xe ký hiệu M để phục vụ giám định; Thu giữ ở xe mô tô: mẫu sơn trên ốp nhựa đuôi xe (phía trên cụm đèn phanh, đèn xi nhan) ký hiệu A để phục vụ giám định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân tử vong của bà Bùi Thị Hồng H và giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của ông Trương Ngọc Th1 tuy nhiên gia đình bà H từ chối pháp y tử thi, ông Th1 từ chối giám định sức khỏe với lý do hiện tại sức khỏe của ông đã bình phục. Tiến hành giám định pháp y qua hồ sơ thể hiện tại bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 009/2019/HS-TTPY ngày 07/6/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Ninh Bình kết luận: Nguyên nhân chết của bà Bùi Thị Hồng H là: Sốc đa chấn thương sau tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định số 2486/C09-P4 ngày 27/5/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận : Chất mầu tím thu trên mặt trước ốc hãm giá đỡ đèn sương mù trước bên phải đầu xe ô tô 35C (ký hiệu M) gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu tím thu ở mặt ngoài ốp nhựa đuôi xe phía trên đèn hậu xe mô tô 35H6- (ký hiệu A) gửi làm mẫu so sánh.

Tại bản kết luận giám định số 16/KLGĐ-PC09-KTS&ĐT ngày 22/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận không trích xuất được dữ liệu trực tiếp từ bộ thiết bị giám sát hành trình do thiết bị được sản suất lắp ráp năm 2011 không theo tiêu chuẩn QCVN 31:2014/BGTVT của Bộ giao thông vận tải nên không có phần mềm đọc dữ liệu; Trích xuất được dữ liệu hành trình tốc độ trước khi xảy ra tai nạn giao thông tốc độ xe ô tô 35Ctừ 15 giờ 40 phút 42 giây đến 52 giây là 44km/h; 15 giờ 41 phút 02 giây là 41km/h, từ 15giờ

41 phút 12 giây là 33 km/h, từ 15 giờ 41 phút 22 giây là 29km/h, từ 15giờ 41 phút 32 giây là 31km/h, từ 15giờ 41 phút 42 giây là 33 km/h, từ 15giờ 41 phút 52 giây là 34km/h , từ 15giờ 41 phút 52 giây là 0km/h.

Quá trình điều tra bị cáo Đỗ Văn T và Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại A đã bồi thường cho gia đình bà Bùi Thị Hồng H tổng số tiền là 120.000.000 đồng; Bồi thường cho ông Trương Ngọc Th1 số tiền 5.000.000 đồng gồm tiền viện phí, thuốc men, sửa chữa xe. Đại diện gia đình bà H và ông Th1 đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự , xin giảm nhẹ hình phạt cho Đỗ Văn T. Đối với thiệt hại phương tiện xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 35C kéo theo rơ moóc 35R không đáng kể nên đại diện công ty TNHH DT&TM A không có yêu cầu bồi thường và không có đề nghị gì khác; Chiếc xe mô tô bị hư hỏng nhẹ nên ông Th1 không đề nghị định giá thiệt hại mà để tự thỏa thuận với T.

Cáo trạng số 99/CT-VKS, ngày 05/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b,s khoản 1 , khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 - 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đỗ Văn T cho UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; Cấm bị cáo hành nghề lái xe thương mại từ 01 đến 2 năm tính từ ngày tuyên án. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1,FC mang tên Đỗ Văn T cấp ngày 22/9/2017. Bị cáo bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà: Bị cáo Đỗ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự trình bày sau khi tai nạn xảy ra Công ty và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bà H số tiền là 120 triệu đồng và ông Th1 số tiền 5triệu đồng; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại toàn bộ tài sản cho Công ty, do chiếc xe ô tô chỉ bị sượt sơn chứ không bị hư hỏng gì nên Công ty đã tự khắc phục. Đến nay Công ty không có yêu cầu gì đối với bị cáo T về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, phù hợp với kết luận giám định pháp y trên hồ sơ của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Ninh Bình, kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Văn T có đủ điều kiện để lái xe ô tô đầu kéo kéo theo rơ moóc, Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 07/5/2019 tại gần khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 1A với đường Trần Nhân Tông, đoạn Km 268 + 800, quốc lộ 1A, thuộc phố An Hòa, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Đỗ Văn T có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 35C kéo theo rơ moóc 35R không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, không chú ý quan sát khi chuyển hướng rẽ phải từ quốc lộ 1A vào đường Trần Nhân Tông dẫn đến phần đầu xe ô tô bên phải ba đờ sốc trước đã va chạm vào phần đuôi xe mô tô biển kiểm soát 35H6 do ông Trương Ngọc Th1 điều khiển chở phía sau là bà Bùi Thị Hồng H đang đi phía trước cùng chiều làm xảy ra tai nạn. Hậu quả ông Th1 bị thương nhẹ còn bà H bị ngã xuống đường và bị bánh trước bên phải xe ô tô chèn qua phần đùi sau đó tử vong. Hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 điều 8, khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết một người đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Ông Trương Ngọc Th1 từ chối giám định tổn hại sức khỏe và từ chối định giá thiệt hại chiếc xe mô tô, Công ty TNHH đầu tư và thương mại Anh Minh từ chối định giá thiệt hại chiếc xe ô tô nên không có căn cứ để xem xét về hành vi gây tổn hại cho sức khỏe, thiệt hại về tài sản cho người khác của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn

giao thông trên địa bàn. Bản thân bị cáo là ng□ời có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Luật giao thông đường bộ nhưng do chủ quan, không chú ý quan sát nên đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bà H và làm ông Th1 bị thương . Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý nhưng thiệt hại bị cáo gây ra là nghiêm trọng đã làm chết một người nên để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự .

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại và bị hại, được gia đình người bị hại, bị hại làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ; tuy nguyên nhân gây ra tai nạn lỗi chính là do bị cáo nhưng bị hại là ông Th1 cũng có lỗi vi phạm hành chính khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, là lao động chính trong gia đình nên căn cứ vào các điều kiện được hưởng án treo cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách đồng thời giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe 1 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng Công ty TNHH đầu tư và thương mại A đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại là bà Bùi Thị Hồng H số tiền 120.000.000 đồng, cho ông Trương Ngọc Th1 số tiền 5.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà H và ông Th1 đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình điều tra ông Trương Ngọc Th1 và Công ty TNHH đầu tư và thương mại A đã từ chối định giá tỷ lệ thiệt hại đối với hai phương tiện do thiệt hại không đáng kể; ông Th1 tự thỏa thuận bồi thường với bị cáo còn Công

ty tự sửa chữa và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra xác định trước khi xảy ra tai nạn ông Th1 điều khiển xe mô tô chở bà Bùi Thị Hồng H đi chậm, hướng đi thẳng phía trước bên phải cùng chiều với xe ô tô của bị cáoTuyền, ở làn đường thứ hai tính từ bên phải là làn đường có mũi tên chỉ hướng được đi thẳng và được rẽ phải nên ông Th1 không có lỗi trong việc gây ra cái chết của bà H vì đã đi đúng làn đường của mình. ông Th1 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định là lỗi vi phạm hành chính, Công an thành phố Ninh Bình đã xử phạt hành chính 1.000.000 đồng đối với ông Th1 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 35C kéo theo rơ moóc 35R - cùng đăng ký xe, chứng nhận kiểm định ô tô và rơ moóc, giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô và 26 bao si ling là tài sản hợp pháp cuả Công ty TNHH ĐT&TM A. Sau khi khám nghiệm các dấu vết có liên quan đến tai nạn giao thông trên phương tiện và các bên đã thỏa thuận về trách nhiệm dân sự xong, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho Công ty TNHH ĐT&TM A là có căn cứ.

- Đối với số hàng trên xe ô tô có trọng tải vượt quá 60% khối lượng hàng hóa cho phép là vi phạm hành chính nên Công an thành phố Ninh Bình đã xử phạt số tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo T là đúng pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35H6 cùng đăng ký xe là tài sản của anh Trương Văn S1 (con trai ông Th1). Sau khi khám nghiệm các dấu vết có liên quan đến tai nạn giao thông trên phương tiện và làm rõ trách nhiệm của chủ xe xác định: ngày 07/5/2019, anh S1 để xe và chìa khóa xe ở nhà nên ông Th1 đã tự lấy xe đi không hỏi anh S1 nên anh S1 không có lỗi trong việc ông Th1 không có giấy phép lái xe mà điều khiển xe tham gia giao thông. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh Trương Văn S1 là đúng pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, FC số 370118002978 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 22/9/2017 mang tên Đỗ Văn T là vật chứng của vụ án đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện cho bị hại, bị hại, bị đơn dân sự , người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1 - Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn T cho UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Đỗ Văn T hành nghề lái xe ôtô trong thời gian 1(một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2 - Về xử lý vật chứng : Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, FC số 370118002978 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 22/9/2017 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2019 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3- Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án 09/9/2019. Người đại diện của người bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- Chi cục THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; Bị hại;
-Người đại diện của bị hại;
- Người có QLNVLQDVA;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Giang Thị Thúy Thu